TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **Tỉnh Thái Bình**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:157/2018/QĐST-HNGĐ	*TH, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1980.

Nơi ĐKHKTT: Thôn CL, xã Đ C, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1988.

Nơi ĐKHKTT: Thôn CL, xã Đ C, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Vũ Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2-1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận cho anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Vũ Thị L được thuận tình ly hôn.

2-2. Về con chung: Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Vũ Thị L có 02 con chung là Nguyễn Vũ Thành L, sinh ngày 19/11/2007 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 22/12/2015. Giao con chung Nguyễn Vũ Thành L cho anh Nguyễn Sỹ Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao con chung Nguyễn Tuấn K cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Đ, chị L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2-3. Về tài sản chung, công nợ: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2-4. Về án phí: Anh Nguyễn Sỹ Đ tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TH theo biên lai thu số 0008851 ngày 03 tháng 10 năm 2018. Trả lại cho anh Nguyễn Sỹ Đ 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán
(đã ký)

Chu Thị Linh

Nơi nhận:
- VKSND huyện TH;
- THADS huyện TH;
- UBND xã Đ C;
- Các đương sự;
- Phòng KT- Tòa án tỉnh;
- Lưu.